



# TOA PU WATERPROOF

## Lớp phủ chống thấm đàn hồi 1 thành phần gốc Polyurethane

### MÔ TẢ SẢN PHẨM

**TOA PU Waterproof** là lớp màng chống thấm đàn hồi liền mạch, một thành phần, gốc polyurethane. Chống thấm hoàn toàn 100%, có độ đàn hồi cao, độ giãn dài lên tới trên 600%, khả năng chống tia cực tím tốt, chịu được thời tiết khắc nghiệt và khả năng kháng mài mòn cao khi giao thông. Dùng để chống rò rỉ, giải quyết các vết nứt trên bê tông do nhiệt độ thay đổi đột ngột.

### MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

**TOA PU Waterproof** được sử dụng chống thấm chuyên nghiệp trên các bề mặt tường xi măng, bê tông, trong nhà và ngoài trời, được sử dụng cho các hạng mục công trình xây mới và cải tạo lại như:

1. Sàn, mái bê tông
2. Sân thượng, ban công và khu vực ẩm ướt
3. Mái ngói amiăng

### TÍNH NĂNG VÀ LỢI ÍCH

**TOA PU Waterproof** có những tính năng và lợi ích nổi bật sau:

1. Polyurethane tinh khiết, một thành phần.
2. 100% tạo màng chống thấm liền mạch.
3. Độ đàn hồi cao, độ giãn dài lên tới trên 600%.
4. Kháng tia UV tốt, chống chịu được thời tiết khắc nghiệt
5. Có thể sử dụng cho trong nhà và ngoài trời

### THÔNG TIN VỀ SẢN PHẨM

- Đóng gói: 20kg/Thùng, 4 kg/Lon.
- Điều kiện bảo quản: Đậy kín tất cả các thùng chứa, Để nơi khô ráo thoáng mát.
- Hạn sử dụng: 12 tháng (Từ ngày sản xuất được in trên bao bì).

# Bảng thông số kỹ

## THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Chỉ tiêu	Phương pháp kiểm tra	Kết quả
Màu sắc	-	Trắng, xám, xanh lá
Tỉ trọng tại 25°C, kg/L	-	1.30 - 1.34
Hàm lượng rắn theo thể tích, %	-	60.0 - 63.0
pH tại 25°C	-	8.00 - 8.50
Độ nhớt tại 25°C, Cps	-	15,000-20,000
Độ dẫn dài khi đứt sau 7 ngày, MPa	ASTM D 412-16 (2021)	>600
Cường độ chịu kéo lớn nhất sau 7 ngày, MPa	ASTM D 412-16 (2021)	>4.5
Độ cứng Shore A	ASTM D 2240-15	>70.0
Cường độ chịu xé sau 7 ngày, kN/m	ASTM D 624-00 (2020)	>35.0
Cường độ bám dính sau 7 ngày, MPa	ASTM D 7234 - 21	>0.80
Khả năng tạo cầu vết nứt ở điều kiện thường, mm	BS EN 14891 : 2017	>4.00
Kháng hóa chất	ASTM D1308	Không thay đổi
Tính hấp thụ bề mặt ban đầu, ml/(m <sup>2</sup> /s)	BS 1881 - 208:1996	0

## THÔNG TIN VỀ SỬ DỤNG

Định mức sử dụng: 2.0 kgs / 1 m<sup>2</sup> (1 lớp lót và 3 lớp phủ) độ dày màng sơn khô khoảng 1 mm.

## HƯỚNG DẪN THI CÔNG

### · Chuẩn bị bề mặt:

Bề mặt phải được làm sạch bụi, bẩn, vữa xi măng và dầu mỡ.

Trong trường hợp có nấm mốc và rong rêu, phải được làm sạch và khử bằng TOA

113 Micro kill hoặc sản phẩm phù hợp, sau đó để khô trước khi thi công TOA PU Waterproof

Làm sạch lớp sơn hoặc lớp phủ bề mặt cũ trước khi thi công.

Lấp đầy các vết nứt rộng bằng TOA Polyurethane Sealant sau đó để khô trước khi thi công TOA PU Waterproof.

Sửa chữa các khu vực nứt, hư hỏng rộng trên bề mặt bằng TOA Latex Agent trước khi thi công.

### · Thi công:

Khuấy kỹ ở tốc độ chậm trước khi sử dụng, đặc biệt với thùng chống thấm đã pha màu.

## **Bảng thông số kỹ**

Đối với sàn hoặc mái, thi công sơn TOA PU Waterproof 0,3 kg / m<sup>2</sup>, pha với nước ngọt sạch theo tỷ lệ 3: 1 (lượng nước cần 0,1 kg / m<sup>2</sup>) và thi công như 1 lớp lót, để khô khoảng 1 – 2 giờ

Thi công 1 lớp TOA PU Waterproof (không pha nước) với mức định mức 0.6 kg/m<sup>2</sup> (độ dày màng sơn khô 0.35 mm)

Gia cố bằng lưới sợi thủy tinh TOA Fiber Mesh để cải thiện độ bám dính và ngăn ngừa vết nứt, sau khi thi công lớp thứ nhất kết hợp tạo 1 lực ép lưới gia cường xuống bề mặt.

Thi công lớp thứ 2 (không pha nước) với định mức 0.6 kg / m<sup>2</sup>, để khô trong khoảng 2 – 4 giờ cho mỗi lớp.

Thi công lớp thứ 3 (không pha nước) với định mức 0.5 kg / m<sup>2</sup>, để khô cứng hoàn toàn sau 7 ngày.

### **Lưu ý:**

- Không nên thi công TOA PU Waterproof trên bề mặt mới có thời gian khô nhỏ hơn 28 ngày đối với bê tông hoặc nhỏ hơn 7 ngày đối với lớp hồ vữa.
- Phải thi công đối với những khu vực dễ bị nứt giữa góc sàn và tường
- Không sử dụng TOA PU Waterproof trong khi trời đang mưa
- TOA PU Waterproof đạt được chất lượng tốt nhất sau 7 ngày.
- TOA PU Waterproof sử dụng chống thấm cho tất cả bề mặt theo phương ngang (sàn, mái) hoặc tường đứng nhưng không phù hợp với các khu vực luôn chứa nước trong thời gian dài như bồn chứa...
- Rửa dụng cụ với nước sạch ngay sau khi thi công.

**Liên hệ TOA để có hướng dẫn chi tiết thi công cho từng ứng dụng cụ thể.**

## **CHỨNG NHẬN, TIÊU CHUẨN & PHÊ DUYỆT**

Các chứng nhận, tiêu chuẩn, phê duyệt và báo cáo thử nghiệm quốc tế và địa phương có thể được cung cấp theo yêu cầu.

## **THÔNG TIN AN TOÀN - SỨC KHỎE**

Vui lòng tuân thủ các thông tin an toàn hóa chất hiển thị trên bao bì. Sử dụng trong điều kiện có thông gió tốt. Không thở hoặc hít phải hơi hóa chất. Tránh tiếp xúc với da. Khi dính vào da, cần loại bỏ ngay bằng xà phòng và nước sạch. Khi văng vào mắt cần rửa sạch ngay với nước ngọt sạch và đến cơ sở y tế gần nhất để được chăm sóc.

Để biết thông tin chi tiết về các nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe và an toàn cũng như các biện pháp phòng ngừa khi sử dụng sản phẩm này, Đọc kỹ Bảng dữ liệu an toàn hóa chất của sản phẩm.

## GHI CHÚ

*Những thông tin được đưa ra bên trên dựa trên những hiểu biết mới nhất của TOA tại phòng nghiên cứu phát triển, kiểm nghiệm và kinh nghiệm thực tế. Tuy nhiên trong thực tế, sản phẩm có thể được sử dụng trong những điều kiện ngoài tầm kiểm soát của TOA. Nên TOA chỉ có thể đảm bảo chất lượng vốn có của sản phẩm. TOA có quyền thay đổi những thông tin đưa ra trên đây mà không cần thông báo trước.*

*Lần hiệu chỉnh: 02*

*Ban hành 15.03.2023*

### **CÔNG TY TNHH SƠN TOA VIỆT NAM**

Nhà máy: Đường số 2, KCN Tân Đông Hiệp A, Tp. Dĩ An,  
Tỉnh Bình Dương

ĐT: 0274 3775678 – 3775004 Fax: 0274 3775005

Website : [www.toagroup.com.vn](http://www.toagroup.com.vn)

### **Văn Phòng Chính**

Lầu 8, Phòng 8.5 Tòa nhà E-Town3,  
364 Cộng Hòa, P.13, Q. Tân Bình, Tp. HCM

ĐT: 028 38131999 Fax: 028 38131113

---

Ngày ban hành: 15/03/2023

Bảng thông số kỹ thuật này thay thế cho các bảng phát hành trước.

Bảng thông số kỹ thuật (TDS) nên được tham khảo cùng với Bảng thông tin an toàn (SDS) khi sử dụng sản

Trang: 4/4